

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (ghi vào bài làm chữ cái trước đáp án đúng)

Câu 1. Thể hệ thứ tư trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?

- A. 1990 – nay. B. 1965 – 1974. C. 1955 – 1965. D. 1974 – 1990.

Câu 2. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ hai là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Đèn điện tử chân không B. Mạch tích hợp
C. Mạch tích hợp cỡ rất lớn, D. Bóng bán dẫn

Câu 3. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ nhất là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Bóng bán dẫn B. Đèn điện tử chân không
C. Mạch tích hợp cỡ rất lớn. D. Mạch tích hợp

Câu 4. Dưới đây là mô tả của yếu tố nào?

Người cung cấp thông tin, có uy tín, trách nhiệm, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn sâu về lĩnh vực của bài viết.

- A. Cả 3 đáp án trên. B. độ tin cậy. C. tác giả. D. tính bản quyền.

Câu 5. Đặc điểm nào sau đây không thuộc về thông tin số?

- A. Chỉ cho phép một người sử dụng tại một thời điểm.
B. Có thể truy cập từ xa.
C. Nhiều người có thể truy cập đồng thời.
D. Có công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lý, chuyển đổi hiệu quả.

Câu 6. Để tìm hiểu về cách sử dụng một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào sau đây cần được tham khảo nhất?

- A. Hướng dẫn của một người đã từng chụp ảnh.
B. Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
C. Hướng dẫn sử dụng của một người giỏi Tin học.
D. Câu trả lời trên một số diễn đàn về chụp ảnh.

Câu 7. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ ba là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Đèn điện tử chân không B. Bóng bán dẫn
C. Mạch tích hợp D. Bộ vi xử lý

Câu 8. Phát biểu nào sau đây là chính xác nhất khi nói về lĩnh vực Tin học?

- A. Tin học là môn học nghiên cứu và phát triển máy tính điện tử.
B. Tin học có mục tiêu là phát triển máy tính điện tử.
C. Tin học có ứng dụng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người.
D. Tin học là môn học sử dụng máy tính điện tử.

Câu 9. Trong lịch sử máy tính điện tử, có bao nhiêu thế hệ máy tính?

- A. 1 B. 5 C. 2 D. 4

Câu 10. Máy tính được Babbage thiết kế để làm gì?

- A. Thực hiện tính toán tự động và có ứng dụng ngoài tính toán thuần túy
B. Thực hiện phép cộng
C. Thực hiện bốn phép tính số học
D. Tính toán phép trừ

Câu 11. Dữ liệu được máy tính lưu trữ dưới dạng

- A. thông tin. B. dãy bít. C. số thập phân. D. các ký tự.

Câu 12. Thể hệ thứ ba trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?

- A. 1965 – 1974. B. 1990 – nay. C. 1945 – 1955. D. 1955 – 1965.

Câu 13. Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở Châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

- A. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.
B. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.

- C. Nguồn tin từ diễn đàn Bóng đá Việt Nam.
- D. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá Châu Phi.

Câu 14. Dữ liệu trong máy tính được mã hoá thành dãy bít vì

- A. máy tính chỉ làm việc với hai kí hiệu 0 và 1.
- B. dãy bít chiếm ít dung lượng nhớ hơn.
- C. dãy bít đáng tin cậy hơn.
- D. dãy bít được xử lý dễ dàng hơn.

Câu 15. Thế hệ thứ hai trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?

- A. 1965 – 1974.
- B. 1955 – 1965.
- C. 1945 – 1955.
- D. 1990 – nay.

Câu 16. Thế hệ thứ năm trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?

- A. 1955 – 1965.
- B. 1945 – 1955.
- C. 1990 – nay.
- D. 1965 – 1974.

Câu 17. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ năm là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Đèn điện tử chân không
- B. Bóng bán dẫn
- C. Bộ vi xử lí
- D. Mạch tích hợp cỡ siêu lớn

Câu 18. Việc xác định thông tin đáng tin cậy và biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy rất quan trọng vì:

- A. Thông tin đáng tin cậy giúp em đưa ra những quyết định đúng đắn.
- B. Thông tin không trung thực, mang tính chất lừa dối
- C. Thông tin đòn thối dễ dẫn đến kết luận đúng đắn.
- D. Thông tin thiếu kiểm chứng dẫn em đến quyết định sai lầm.

Câu 19. Thế hệ thứ nhất trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?

- A. 1965 – 1974.
- B. 1945 – 1955.
- C. 1990 – nay.
- D. 1955 – 1965.

Câu 20. Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ tư là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Bộ vi xử lí
- B. Mạch tích hợp cỡ rất lớn và bộ vi xử lý
- C. Đèn điện tử chân không
- D. Bóng bán dẫn

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (ghi vào bài làm chữ Đ trước ý đúng, và chữ S trước ý sai)

Câu 1. Hành động vi phạm đạo đức và pháp luật:

- a) Đăng tải thông tin sai sự thật lên mạng.
- b) Cố ý nghe, ghi âm trái phép các cuộc trò chuyện.
- c) Tải một bài trình chiếu của người khác từ internet và sử dụng như là của mình tạo ra.
- d) Tặng đĩa nhạc có bản quyền em đã mua cho người khác.

Câu 2. Hành động vi phạm đạo đức, pháp luật và văn hóa khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số:

- a) Chia sẻ thông tin mua bán động vật hoang dã quý hiếm.
- b) Quay và lan truyền video bạo lực học đường.
- c) Sáng tác một bài thơ về lớp và gửi bạn bè cùng đọc.
- d) Tham gia cá cược bóng đá qua internet.

PHẦN III. Tự luận (3đ)

Câu 1: Hãy nêu những đặc điểm của thông tin không đáng tin cậy?

Câu 2: Hãy nêu một số biểu hiện vi phạm đạo đức, pháp luật hay thiếu văn hóa khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?

----- HẾT -----